TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HSST
Ngày: 08/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂNHỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn.
Các hội thẩm nhân dân:
Bà Trịnh Thị Mai Hương.
Ông Nguyễn Ngọc Khanh.

Thư ký phiên toà: bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký toà án nhân dânHện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện VKSNDHện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: ông Võ Danh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện XM, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2019/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

LVH (H), sinh năm: 1995, tại Bà Rịa – Vũng Tàu – (Có mặt).
HKTT: thôn HL, xã TH, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.
Nghề nghiệp: làm thuê học vấn: 10/12.
Tiền án: không.
Tiền sự: 01.
+ Ngày 12/4/2017 bị TAND huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 16 tháng. Chấp hành xong ngày: 25/5/2018. Quyết định số: 04/2017/QĐ-TA ngày 12/4/2017.
Bắt tạm giam ngày 21/6/2019.
Con ông: LXT, sinh năm: 1954 và bà: PTP, sinh năm: 1956.

Người làm chứng:
NTX, sinh năm: 2000 – (Vắng mặt).
HKTT: ấp TN, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h30 ngày 21/6/2019 Công an xã BC, huyện XM tuần tra an ninh, hành chính trên địa bàn xã BC. Khi tiến hành kiểm tra tại phòng trọ số 2 của nhà nghỉ AT, phát hiện LVH đang cất giữ trong người 01gói Nilon bên trong có chất kết tinh không màu, trong suốt, nghi ma tuý đá nên tổ công tác lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định, sau đó mời H về trụ sở làm việc. Tại cơ quan điều tra, H khai nhận chất không màu trong suốt chứa trong gói Nylon bị thu giữ là ma tuý

đá, H mua của một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) rồi cất dấu trong người mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã phát hiện bắt giữ.

Vật chứng, tài sản thu giữ: 01gói Nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, được niêm phong trong một phong bì màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperie màu đen, bên trong có sim số 0377443053; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 258/GĐMT-PC09 (Đ4) ngày 28/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói Nylon hàn kín được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng thu giữ của LVH, có khối lượng 0,1993 gam là chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và giải quyết trong vụ án: chuyển giao cơ quan thi hành án dân sựHện XM để quản lý theo quy định: 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số: 258/GĐMT-PC09 (Đ4) ngày 28/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperie màu đen, bên trong có sim số 0377443053; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

Cáo trạng số: 60/CT-VKS-XM ngày 06/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dânHện XM đã truy tố LVH (H) về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như đã khai báo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã nêu, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo LVH (H) phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 16 tháng tù đến 18 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: đề nghị Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu Sony Xperie màu đen, bên trong có sim số 0377443053; 01 ví da màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo LVH đã khai nhận: vào ngày 21/6/2019, H đang cất dấu ma tuý để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Phù hợp với bản kết luận giám định số: 258/GĐMT-PC09 (Đ4) ngày 28/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: ngày 21/6/2019 H đang cất dấu 0,1993 gam ma tuý loại Methamphetamine để sử dụng trái phép thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất gây nghiện. Xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý là chất gây nghiện, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ của con người. Là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn, thậm chí là tội phạm nên nhà nước cấm mua bán, sử dụng, tàng trữ, nhưng bị cáo vẫn cất dấu 0,1993 gam Methamphetamine để sử dụng trái phép, nên bị cáo đã phạm vào tội: " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có sức khoẻ, có đầy đủ nhận thức về xã hội, ý thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà với bản tính coi thường pháp luật, để thoả mãn nhu cầu thấp hèn của bản thân nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo không những đã xâm hại đến việc độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Xâm phạm trật tự trị an tại địa phương mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma tuý mà cả xã hội đang đấu tranh phòng, chống. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Bị cáo tàng trữ ma tuý nhằm mục đích sử dụng, điều kiện kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Số ma tuý còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ. Còn điện thoại di động hiệu Sony Xperie màu đen, bên trong có sim số 0377443053; 01 ví da màu đen là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo: **LVH (H)** phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

[1] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **LVH (H): 16 (Mười sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2019.

[2] Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định được chứa trong 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số: 258/GĐMT-PC09 (Đ4) ngày 28/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu Sony Xperie màu đen, bên trong có sim số 0377443053; 01 ví da màu đen.

(Vật chứng đang được quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 58/BB ngày 10/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện XM).

[4] Về án phí: Bị cáoH phải nộp 200.000Đ (Hai trăm ngàn) án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7A,7B và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[5] Bị cáo có quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận.
- TAND tỉnh BR – VT.
- VKSND tỉnh BR-VT.
- Sở TP tỉnh BR – VT.
- VKSNDHện XM.
- CAHện XM.
- Chi cục THADS huyện XM.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

Hoàng Ngọc Tuấn